

Số: 253/QĐ-TrTHCS

Mạo Khê, ngày 22 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh sách học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2024 - 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS MẠO KHÊ I

Căn cứ Thông tư số 31/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Công văn số 41/SGDĐT-GDPT ngày 07/01/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc xét công nhận tốt nghiệp THCS từ năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Công văn số 401/PGD&ĐT ngày 14/3/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Triều về việc hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Công văn số 809/TB-PGD&ĐT ngày 05/5/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Triều về việc xét công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 580/QĐ-PGD&ĐT ngày 20/5/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Đông Triều về việc công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2024 - 2025;

Theo đề nghị của bộ phận chuyên môn - trường THCS Mạo Khê I.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố danh sách 191 học sinh được công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2024 - 2025 theo Quyết định công nhận số 580/QĐ-PGD&ĐT ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Đông Triều.

Điều 2. Học sinh được công nhận theo quyết định của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố sẽ được cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2024 - 2025 tạm thời trong thời gian chờ cấp bằng tốt nghiệp trung học cơ sở chính thức.

Điều 3. Bộ phận chuyên môn nhà trường, các bộ phận có liên quan, các thầy/cô giáo chủ nhiệm khối lớp 9 năm học 2024 - 2025 và các học sinh có tên trong danh sách căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (th/h);
- Website nhà trường;
- Lưu: VT, CM.



Phạm Thị Phú

Số: 253/QĐ-TrTHCS

Mạo Khê, ngày 22 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh sách học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2024 - 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS MẠO KHÊ I

Căn cứ Thông tư số 31/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Công văn số 41/SGDĐT-GDPT ngày 07/01/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc xét công nhận tốt nghiệp THCS từ năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Công văn số 401/PGD&ĐT ngày 14/3/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Triều về việc hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Công văn số 809/TB-PGD&ĐT ngày 05/5/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Triều về việc xét công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 580/QĐ-PGD&ĐT ngày 20/5/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Đông Triều về việc công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2024 - 2025;

Theo đề nghị của bộ phận chuyên môn - trường THCS Mạo Khê I.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố danh sách 191 học sinh được công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2024 - 2025 theo Quyết định công nhận số 580/QĐ-PGD&ĐT ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Đông Triều.

Điều 2. Học sinh được công nhận theo quyết định của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố sẽ được cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2024 - 2025 tạm thời trong thời gian chờ cấp bằng tốt nghiệp trung học cơ sở chính thức.

Điều 3. Bộ phận chuyên môn nhà trường, các bộ phận có liên quan, các thầy/cô giáo chủ nhiệm khối lớp 9 năm học 2024 - 2025 và các học sinh có tên trong danh sách căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (th/h);
- Website nhà trường;
- Lưu: VT, CM.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Phú

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM HỌC 2024 - 2025

(Kèm theo Quyết định số 253/QĐ-TrTHCS ngày 22/5/2025 của trường THCS Mạo Khê I)

STT	Họ và tên	Số định danh (CCCD)	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Địa chỉ thường trú	Ghi chú
1	HOÀNG AN	022210009940	18/06/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
2	HOÀNG THANH AN	022310010067	12/10/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
3	NGUYỄN HÀ AN	022310006427	16/07/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
4	NGUYỄN HÀ AN	022310000266	03/11/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
5	VŨ THỊ KHÁNH AN	022310005882	12/09/2010	Nữ	Kinh	Kim Thành, Hải Dương	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
6	BÙI QUỲNH ANH	022310011058	10/11/2010	Nữ	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
7	ĐẶNG QUỐC ANH	022210000316	26/09/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
8	ĐINH THỊ NGỌC ANH	022310009524	07/10/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
9	ĐỖ DUY ANH	022210009391	28/07/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
10	ĐỖ MINH ANH	022310005865	30/01/2010	Nữ	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
11	HOÀNG KỶ ANH	022310002682	25/10/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
12	HOÀNG TUẤN ANH	022210006377	03/09/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
13	LƯƠNG LAN ANH	022310001241	18/01/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
14	NGUYỄN HỒNG ANH	022210006028	21/01/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Kim Sơn, Đông Triều, Quảng Ninh	
15	NGUYỄN TRÂM ANH	022310002481	17/12/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
16	NGUYỄN TUẤN ANH	022210000102	29/08/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
17	NGUYỄN VŨ HOÀI ANH	031310000229	29/03/2010	Nữ	Kinh	Hải Phòng	Kim Sơn, Đông Triều, Quảng Ninh	
18	PHẠM NAM ANH	022210007705	18/09/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
19	PHÙNG PHƯƠNG ANH	022310009252	26/05/2010	Nữ	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
20	TRỊNH ĐỨC ANH	022210003759	05/05/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
21	VŨ HẢI ANH	022210004903	15/07/2010	Nam	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	

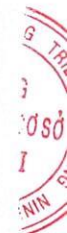
STT	Họ và tên	Số định danh (CCCD)	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Địa chỉ thường trú	Ghi chú
22	VŨ NGỌC ANH	022310002400	04/09/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
23	PHẠM THỊ NGỌC ÁNH	022310001138	04/06/2010	Nữ	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
24	ĐÔNG GIA BẢO	022210001649	17/12/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
25	PHẠM PHÙNG GIA BẢO	022210008467	09/02/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
26	THÂN GIA BẢO	022210010907	11/09/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
27	TRẦN NGỌC BẢO	022210001186	02/05/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
28	VŨ ĐÌNH BẢO	022210009006	30/01/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
29	VŨ BẢO CHI	022310001598	04/08/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
30	VŨ MAI CHI	022310011629	24/09/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
31	NGUYỄN ĐỨC CHƯƠNG	022210001024	17/03/2010	Nam	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
32	ĐOÀN TIẾN DŨNG	022210004222	09/03/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
33	NGUYỄN MẠNH DŨNG	022210001318	21/05/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
34	NGUYỄN TIẾN DŨNG	022210002342	29/07/2010	Nam	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
35	ĐẶNG NGỌC DƯƠNG	022210001519	31/01/2010	Nam	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
36	PHAN TÙNG DƯƠNG	022210002261	19/10/2010	Nam	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
37	QUYỀN ÁNH DƯƠNG	022310008678	31/07/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
38	TRẦN ÁNH DƯƠNG	022310000414	25/01/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
39	VŨ TIẾN DƯƠNG	026210004474	27/05/2010	Nam	Kinh	Sông Lô, Vĩnh Phúc	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
40	NGÔ KHÁNH DUY	022210000177	02/08/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
41	NGUYỄN KHƯƠNG DUY	022210006746	31/05/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
42	DƯƠNG VĂN ĐẠI	022210010237	22/02/2010	Nam	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
43	NGUYỄN TUẤN ĐẠI	022210003844	16/06/2010	Nam	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
44	VŨ TUẤN ĐẠI	022210008873	16/07/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	



STT	Họ và tên	Số định danh (CCCD)	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Địa chỉ thường trú	Ghi chú
45	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	022210007649	15/12/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
46	PHẠM MINH ĐẠT	022210011434	29/05/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
47	PHAN THÀNH ĐẠT	022210007898	20/03/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
48	PHẠM MINH ĐỨC	022210001977	19/08/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
49	PHAN MẠNH ĐỨC	022210010164	31/03/2010	Nam	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
50	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	022210004938	28/01/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
51	DƯƠNG NGỌC HÀ	022310000161	14/07/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
52	NGUYỄN THU HÀ	022310005785	08/04/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
53	ĐỖ HOÀNG HẢI	022210004926	03/01/2010	Nam	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
54	ĐỖ NGỌC HÂN	022310004912	07/09/2010	Nữ	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
55	PHẠM THỊ HẰNG	022310000183	15/02/2010	Nữ	Kinh	Kinh Môn, Hải Dương	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
56	NGUYỄN THU HIỀN	022310012686	03/07/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
57	VŨ MINH HIỀN	022310006559	04/02/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
58	NGUYỄN TRUNG HIẾU	022210000315	17/11/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
59	PHẠM MINH HIẾU	034210001083	17/03/2010	Nam	Kinh	Hưng Hà, Thái Bình	Kim Sơn, Đông Triều, Quảng Ninh	
60	PHẠM TRẦN TRUNG HIẾU	031210000380	29/10/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
61	TRẦN ĐỨC HIẾU	022210008778	20/12/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
62	CAO MỸ HOA	022310008972	26/05/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
63	CAO MINH HOÀNG	022210008985	23/03/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
64	THÂN VIỆT HOÀNG	022210007331	02/10/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
65	CAO MẠNH HÙNG	022210006334	31/05/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
66	ĐỒNG VĂN HÙNG	022210011172	21/08/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
67	NGÔ TUẤN HÙNG	022210005208	09/11/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	

P. Đ. O.
 TRƯỞNG
 HỌ C.
 O. KHÊ
 ★

STT	Họ và tên	Số định danh (CCCD)	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Địa chỉ thường trú	Ghi chú
68	NGUYỄN DUY HÙNG	022210000326	11/11/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
69	ĐINH THỊ THU HƯƠNG	036310011062	01/11/2010	Nữ	Kinh	Ý Yên, Nam Định	Kim Sơn, Đông Triều, Quảng Ninh	
70	VŨ MAI HƯƠNG	030310000519	12/07/2010	Nữ	Kinh	Ninh Giang, Hải Dương	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
71	BÙI NGỌC GIA HUY	022210004987	25/07/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
72	ĐINH GIA HUY	022210000005	30/05/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
73	LÊ QUANG HUY	022210010478	26/10/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
74	NGÔ GIA HUY	022210004474	18/03/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
75	NGUYỄN THÀNH HUY	022210010582	09/12/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
76	NGUYỄN TRỌNG HUY	022210004678	26/09/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
77	TRẦN QUANG HUY	022210009506	29/03/2010	Nam	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
78	VŨ GIA HUY	022210008349	15/03/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
79	BÙI KHÁNH HUYỀN	030310002405	28/10/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
80	BÙI THỊ THU HUYỀN	022310010138	24/09/2010	Nữ	Kinh	Cầm Phả, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
81	HOÀNG THỊ THẢO HUYỀN	022310002783	23/08/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
82	LÊ THỊ THU HUYỀN	038310003569	23/09/2010	Nữ	Kinh	Đông Sơn, Thanh Hóa	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
83	VŨ THANH HUYỀN	022310000256	09/10/2010	Nữ	Kinh	Móng Cái, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
84	NGUYỄN TRẦN CÔNG KHANH	022210010712	14/04/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
85	HOÀNG DUY KHÁNH	022210004695	05/05/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
86	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	033210009601	01/09/2010	Nam	Kinh	Kim Động, Hưng Yên	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
87	NGUYỄN MINH KHUÊ	030310000453	30/08/2010	Nữ	Kinh	Kinh Môn, Hải Dương	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
88	PHAN TRUNG KIÊN	022210005202	20/03/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
89	ĐỖ TUẤN KIẾT	022210010652	06/02/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
90	PHẠM TUẤN KIẾT	022210004266	02/10/2010	Nam	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	



STT	Họ và tên	Số định danh (CCCD)	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Địa chỉ thường trú	Ghi chú
91	DƯƠNG HOÀNG LÂM	022210011112	03/10/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
92	NGUYỄN SƠN LÂM	022210005029	22/12/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
93	ĐẶNG KHÁNH LINH	022310012648	10/05/2010	Nữ	Kinh	Kim Thành, Hải Dương	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
94	NGÔ BẢO LINH	022310001758	22/01/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Kim Sơn, Đông Triều, Quảng Ninh	
95	NGUYỄN NGỌC LINH	022310001044	03/09/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
96	PHẠM PHƯƠNG LINH	022310008819	12/02/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
97	PHẠM THỊ LINH	022310004694	10/08/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
98	PHẠM THỦY LINH	022310011903	25/06/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
99	VŨ ĐÀO YẾN LINH	022310011984	10/06/2010	Nữ	Kinh	Hà Nội	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
100	VŨ DIỆU LINH	022310000897	20/01/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
101	ĐỖ XUÂN LỘC	022210005307	27/02/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
102	NGUYỄN HOÀNG LONG	022210001906	06/10/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
103	THÂN HỒNG LONG	022210004882	04/01/2010	Nam	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
104	THÂN MINH LONG	022210007507	23/06/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
105	TRỊNH HOÀNG LONG	022210011563	14/05/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
106	NGUYỄN VŨ DOANH LƯƠNG	022210000328	04/10/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
107	VŨ KHÁNH LY	022310000033	11/06/2010	Nữ	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
108	NGUYỄN ĐỨC MẠNH	022210001665	30/07/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
109	NGUYỄN DUY MẠNH	022210000014	12/12/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
110	ĐẶNG NGUYỄN HOÀNG MINH	022210002615	02/12/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
111	LÊ ANH MINH	022210000394	26/03/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
112	NGUYỄN NHẬT MINH	022210002593	06/11/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
113	PHẠM ĐĂNG MINH	030210015092	29/08/2010	Nam	Kinh	Nam Sách, Hải Dương	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	

STT	Họ và tên	Số định danh (CCCD)	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Địa chỉ thường trú	Ghi chú
114	TRẦN BÁ MINH	022210010512	03/05/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
115	PHẠM NGỌC MY	022310006514	26/03/2010	Nữ	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
116	PHẠM TRÀ MY	022310003482	03/06/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
117	TRẦN THỊ HUYỀN MY	022310002436	26/01/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
118	ĐẶNG SƠN NAM	022210004806	19/02/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
119	PHẠM BẢO NAM	022210011758	31/01/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
120	PHẠM HẢI NAM	022210010377	29/01/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
121	TRỊNH HOÀNG NAM	022210002906	02/12/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
122	GIANG KIỀU NGÂN	022310012580	19/02/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
123	HOÀNG KIM NGÂN	022310004974	07/04/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
124	LÃNH PHƯƠNG NGÂN	022310004657	01/04/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
125	TRẦN ANH NGÂN	022310007154	10/07/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
126	VŨ HOÀNG KIM NGÂN	022310000128	31/10/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
127	LÊ TRUNG NGHĨA	022210004334	15/08/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Kim Sơn, Đông Triều, Quảng Ninh	
128	PHẠM NGUYỄN MINH NGỌC	022310011160	04/10/2010	Nữ	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Kim Sơn, Đông Triều, Quảng Ninh	
129	BÙI LINH NHI	022310010840	23/09/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
130	NGUYỄN YẾN NHI	022310009266	05/01/2010	Nữ	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
131	PHẠM HẢI YẾN NHI	022310007202	04/09/2010	Nữ	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
132	LÊ THỊ CẨM NHUNG	022310000339	23/03/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
133	NGUYỄN PHƯƠNG NHUNG	022310007434	17/01/2010	Nữ	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
134	NGUYỄN MẠNH PHÁT	022210011456	07/09/2010	Nam	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
135	ĐỖ HẢI PHONG	022210008941	28/04/2010	Nam	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
136	VŨ QUỐC PHONG	022210004192	04/08/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	



STT	Họ và tên	Số định danh (CCCD)	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Địa chỉ thường trú	Ghi chú
137	ĐỖ BẢO PHÚC	034210000294	23/12/2010	Nam	Kinh	Thái Thụy, Thái Bình	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
138	ĐỖ HOÀNG PHÚC	022210004106	15/05/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
139	NGUYỄN MINH PHÚC	022210000860	07/09/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
140	NGUYỄN LAN PHƯƠNG	022310005842	14/01/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
141	TRỊNH MAI PHƯƠNG	022310005952	08/09/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Yên Thọ, Đông Triều, Quảng Ninh	
142	VŨ HỒNG PHƯƠNG	022310004790	25/03/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
143	BÌNH MINH QUYỀN	022210010825	06/03/2010	Nam	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
144	NGUYỄN NGỌC MINH QUYỀN	022210010676	08/10/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
145	ĐẶNG NHƯ QUỲNH	022310005864	05/09/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
146	ĐẶNG THỊ HƯƠNG QUỲNH	022310001018	27/12/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
147	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	022310008170	22/06/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
148	PHẠM MAI QUỲNH	022310010914	24/05/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
149	LÊ MINH TÂM	022310008709	16/06/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
150	PHẠM THỊ MINH TÂM	022310009847	02/01/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
151	TRẦN BẢO TÂM	022310002486	06/06/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
152	HÀ VĂN THÁI	022210003117	11/05/2010	Nam	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Xuân Sơn, Đông Triều, Quảng Ninh	
153	VŨ MINH THẮNG	030210000527	30/09/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Kim Sơn, Đông Triều, Quảng Ninh	
154	VŨ PHƯƠNG THANH	022310004562	11/11/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
155	BÙI TUẤN THÀNH	034210007903	11/10/2010	Nam	Kinh	Quang Trung, Thái Bình	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
156	MAI TIẾN THÀNH	022210003289	01/10/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
157	VŨ TIẾN THÀNH	022210006476	09/03/2010	Nam	Kinh	Thủy Nguyên, Hải Phòng	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
158	HOÀNG THỊ MAI THẢO	034310010341	05/01/2010	Nữ	Kinh	Thái Thụy, Thái Bình	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
159	MẠC THANH THẢO	022310012621	06/02/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Bình Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	

STT	Họ và tên	Số định danh (CCCD)	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Địa chỉ thường trú	Ghi chú
160	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	022310001963	21/09/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
161	VŨ THU THẢO	022310010005	27/03/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
162	NGUYỄN THỊ THU	022310011024	27/11/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
163	NGUYỄN BẢO THU	022310006798	24/02/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
164	VŨ THỊ ANH THU	022310006099	18/10/2010	Nữ	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
165	HOÀNG THỊ THƯỜNG	022310001429	19/09/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
166	VŨ MAI THƯƠNG	022310004887	11/05/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
167	PHẠM KHÁNH THY	022310009417	15/08/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
168	TRẦN MINH TIẾN	022210010536	15/08/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
169	HOÀNG KHÁNH TOÀN	022210002664	01/04/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
170	NGUYỄN THẾ TOÀN	022210005517	04/07/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
171	HOÀNG THUY TRÂM	022310002514	10/05/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
172	PHẠM NGỌC BẢO TRÂM	022310008052	04/09/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Kim Sơn, Đông Triều, Quảng Ninh	
173	LƯƠNG NGUYỄN HÀ TRANG	022310000187	02/04/2010	Nữ	Kinh	Kinh Môn, Hải Dương	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
174	VŨ KIỀU TRANG	022310010692	22/05/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
175	NGUYỄN LÂM TRÚC	022310004373	01/05/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
176	NGUYỄN TIẾN TRƯỜNG	022210005194	01/10/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
177	VŨ ĐỨC XUÂN TRƯỜNG	022210006794	07/12/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
178	LƯU ANH TỬ	022210003755	25/01/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
179	NGUYỄN HOÀNG TỬ	022210006299	05/02/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
180	PHẠM TUẤN TỬ	022210011990	12/02/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
181	VŨ ĐĂNG DANH TỬ	022210003413	21/07/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
182	TRẦN HUY TUÂN	022210001654	12/04/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	

STT	Họ và tên	Số định danh (CCCD)	Ngày, tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Địa chỉ thường trú	Ghi chú
183	NGUYỄN THANH TÙNG	022210012309	25/07/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
184	NGUYỄN THANH TÙNG	022210003721	20/12/2010	Nam	Kinh	Hà Nội	Đức Chính, Đông Triều, Quảng Ninh	
185	NGUYỄN ÁNH TUYẾT	024310008835	08/04/2010	Nữ	Kinh	Yên Thế, Bắc Giang	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
186	LÊ THANH VÂN	022310003589	07/10/2010	Nữ	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
187	ĐÀO KHÁNH VI	022310008014	10/07/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
188	NGUYỄN UY VŨ	022210005837	25/07/2010	Nam	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
189	VŨ HÀ VY	022310004042	08/06/2010	Nữ	Kinh	Uông Bí, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
190	VŨ TƯỜNG VY	022310011770	23/02/2010	Nữ	Kinh	Đông Triều, Quảng Ninh	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	
191	TÔ HẢI YẾN	019310010735	31/07/2010	Nữ	Kinh	Phú Bình, Thái Nguyên	Phú Cường, Đại Từ, Thái nguyên	

(Danh sách trên gồm 191 học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS)/.

